

Số: /TTr-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố đôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch tổ chức các Kỳ họp thường lệ năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII; Văn bản số 514/HĐND ngày 30/9/2024 của Hội đồng nhân dân về việc xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã đôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố đôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Căn cứ các Nghị quyết: số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; Chỉ thị số 37-CT/TU, ngày 25/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh

ủy Hà Tĩnh về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Kết luận số 105-KL/TU, ngày 18/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; Kết luận số 111-KL/TU ngày 19/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; ngày 26/10/2023, UBND tỉnh đã ban hành: Phương án số 1188/PA-UBND ngày 07/3/2024 của UBND tỉnh về phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Hà Tĩnh; Tờ trình số 461/TTr-UBND ngày 30/9/2024 trình Chính phủ, Bộ Nội vụ về việc sắp xếp, thành lập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Hà Tĩnh, theo đó, giai đoạn 2023 - 2025, tỉnh Hà Tĩnh dự kiến sắp xếp, điều chỉnh địa giới hành chính, nhập 04 đơn vị hành chính cấp huyện, giảm 01 đơn vị hành chính cấp huyện¹; sắp xếp, nhập 23 đơn vị hành chính cấp xã thành 16 đơn vị hành chính cấp xã, giảm 07 đơn vị hành chính cấp xã².

Tại Kết luận số 48-KL/TW³ và Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15⁴ đã đánh giá kết quả thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021 ngoài những mục tiêu, kết quả tích cực đã đạt được như giảm số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, giảm chi ngân sách nhà nước, mở rộng không gian phát triển, phát huy tiềm năng, lợi thế của các địa phương, ... thì việc sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019 - 2021 vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc, trong đó công tác bố trí, sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính còn lúng túng, số lượng người dôi dư cần tiếp tục giải quyết còn nhiều, ...

Tại khoản 3 Điều 11 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 quy định: “*Chậm nhất 05 năm kể từ ngày nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC có hiệu lực thi hành, số lượng lãnh đạo, quản lý và số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở các cơ quan, tổ chức ở đơn*

¹ Số cán bộ, công chức, viên chức tại 02 đơn vị cấp huyện dự kiến sắp xếp, nhập (Thạch Hà, Lộc Hà) có mặt tại thời điểm tháng 10 năm 2024 là 385 người (235 công chức, 150 viên chức (không tính biên chế giáo dục mầm non và phổ thông; trạm y tế và bệnh viện)), dự kiến số biên chế được giao sau sắp xếp, nhập là 249 người (147 công chức, 102 viên chức), dự kiến dôi dư 136 người (88 công chức, 48 viên chức).

² Số cán bộ, công chức cấp xã tại 14 đơn vị cấp xã dự kiến sắp xếp, nhập có mặt tại thời điểm tháng 8 năm 2024 là 262 người; số cán bộ, công chức cấp xã dự kiến bố trí cho 7 đơn vị hành chính cấp xã mới theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP sau sắp xếp, nhập là 153 người, số dự kiến dôi dư là 109 người. Số người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại 14 đơn vị hành chính cấp xã có mặt tại thời điểm tháng 8 năm 2024 là 113 người, dự kiến số người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP cho 7 xã sau sắp xếp, nhập là 97 người, dự kiến dôi dư 16 người.

³ Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.

⁴ Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

vị hành chính sau sắp xếp bảo đảm đúng quy định. Trường hợp đặc biệt báo cáo Bộ Nội vụ để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định”; khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 quy định: “Ngoài các chế độ, chính sách quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, trên cơ sở cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư của cơ quan, tổ chức do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn.”

Hiện nay, Chính phủ đã ban hành các văn bản quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính như Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, Nghị định số 26/2015/NĐ-CP⁵, Nghị định số 46/2010/NĐ-CP⁶, ... trong đó, tại điểm g khoản 1 Điều 14 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP quy định: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: trên cơ sở cân đối ngân sách địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách hỗ trợ thêm đối với đối tượng tinh giản biên chế*”.

Về chính sách của tỉnh: hiện nay chưa có chính sách nào hỗ trợ cho đối tượng này (giai đoạn 2019 - 2021, tỉnh có ban hành Nghị quyết số 164/2019/NQ-HĐND⁷). Do vậy, trên cơ sở cân đối ngân sách địa phương, việc ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh là cần thiết nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc để đảm bảo đúng số lượng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố theo quy định của Chính phủ.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức ở cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố dôi dư do bố trí, sắp xếp đơn

⁵ Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/03/2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

⁶ Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức.

⁷ Nghị quyết số 164/2019/NQ-HĐND ngày 20/8/2019 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách cấp xã trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2019 - 2021.

vị hành chính theo Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh nhằm:

- Kịp thời động viên, khuyến khích cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã ở thôn, tổ dân phố đôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, cấp thôn nghỉ công tác, đảm bảo phù hợp với quy định của Nhà nước và điều kiện thực tế của địa phương.

- Giảm số lượng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố đôi dư, đảm bảo theo đúng quy định của Chính phủ.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Đúng với chủ trương, đường lối của Đảng, quy định của pháp luật;
- Phù hợp khả năng bảo đảm nguồn kinh phí và tình hình thực tế của địa phương.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố tinh giản biên chế thuộc diện đôi dư khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã đôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ, được cấp có thẩm quyền phê duyệt nghỉ công tác trong thời gian 24 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

2. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố đôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, thôn, tổ dân phố được cấp có thẩm quyền phê duyệt nghỉ công tác trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, thôn, tổ dân phố.

3. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

Phương án 1:

Ngoài chế độ, chính sách tinh giản biên chế được hưởng theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP của Chính phủ, đối tượng là cán bộ, công chức, viên

chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố tinh giản biên chế thuộc diện dôi dư khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh được hỗ trợ thêm như sau:

** Quy định chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện và cán bộ, công chức cấp xã*

- Cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã nghỉ trong thời gian 12 tháng kể từ khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã có hiệu lực thi hành:

+ Còn thời gian công tác trên 12 tháng: hỗ trợ 30 lần mức lương cơ sở;

+ Còn thời gian công tác từ 6 tháng đến 12 tháng: hỗ trợ 20 lần mức lương cơ sở;

+ Còn thời gian công tác dưới 6 tháng: hỗ trợ 10 lần mức lương cơ sở.

- Cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã nghỉ sau 12 tháng đến 24 tháng kể từ khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh có hiệu lực thi hành:

+ Còn thời gian công tác trên 24 tháng: hỗ trợ 20 lần mức lương cơ sở;

+ Còn thời gian công tác dưới 24 tháng: hỗ trợ 10 lần mức lương cơ sở.

** Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố*

Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, cấp thôn nghỉ trong thời gian 12 tháng kể từ khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh hoặc Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về sáp nhập thôn, tổ dân phố có hiệu lực thi hành: hỗ trợ 05 lần mức lương cơ sở.

** Ưu, nhược điểm:*

- Ưu điểm:

Đối với cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố thuộc các đơn vị sắp xếp, nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố khi tự nguyện nghỉ tinh giản biên chế đã được hưởng độ theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP. So với giai đoạn 2019 - 2021 (cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp, nhập đơn vị hành chính cấp xã được hưởng chế độ theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị quyết số 164/2019/NQ-HĐND; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã được hưởng chế độ theo Nghị

quyết số 164/2019/NQ-HĐND) thì chế độ được hưởng tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP là cơ bản tương đương; riêng đối tượng là người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố từ trước đến nay chưa có chế độ hỗ trợ.

Việc hỗ trợ như trên đảm bảo sự không quá chênh lệch giữa các đối tượng ở giai đoạn 2019 - 2021 so với giai đoạn 2023 - 2025; đồng thời, phù hợp với nguồn ngân sách của tỉnh.

- Nhược điểm: Chế độ, chính sách hỗ trợ cho các đối tượng chưa cao, sẽ khó khăn trong việc vận động, khuyến khích, động viên cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư nghỉ tinh giản biên chế.

Phương án 2:

Ngoài chế độ, chính sách tinh giản biên chế được hưởng theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP của Chính phủ, đối tượng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố tinh giản biên chế thuộc diện dôi dư khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh được hỗ trợ thêm như sau:

** Đối với nghỉ hưu trước tuổi*

Hỗ trợ thêm một lần bằng 70% tổng kinh phí được hưởng theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP (không bao gồm chính sách hỗ trợ quy định tại Điều 9 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP), nhưng không thấp hơn 20 lần mức lương cơ sở/01 trường hợp.

** Đối với thôi việc ngay*

Hỗ trợ thêm một lần bằng 80% tổng kinh phí được hưởng theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP (không bao gồm chính sách hỗ trợ quy định tại Điều 9 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP), nhưng không thấp hơn 20 lần mức lương cơ sở/01 trường hợp.

** Người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố:*

Hỗ trợ thêm một lần bằng 80% tổng kinh phí được hưởng theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, nhưng không thấp hơn 05 lần mức lương cơ sở/01 trường hợp.

** Ưu, nhược điểm:*

- Ưu điểm: chế độ, chính sách cao tạo điều kiện thuận lợi trong việc khuyến khích, động viên cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố dôi dư nghỉ tinh giản biên chế.

- Nhược điểm:

+ Tạo ra khoảng cách lớn giữa các đối tượng được hưởng chính sách (đối tượng được hưởng chính sách tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP cao thì lại được hưởng hỗ trợ cao theo chính sách này).

+ Nguồn kinh phí của tỉnh để chi hỗ trợ cho các đối tượng này tương đối lớn.

- Nghị quyết có hiệu lực từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030. Lý do: Nghị định số 29/2023/NĐ-CP sẽ hết hiệu lực từ ngày 31 tháng 12 năm 2030 (theo khoản 1 Điều 19: “*Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 7 năm 2023. Các chế độ, chính sách quy định tại Nghị định này được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030*”).

IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

- Dự kiến kinh phí (hiện đang dự kiến kinh phí của giai đoạn 2023-2025, các giai đoạn sau chưa có phương án cụ thể, do đó chưa dự kiến được kinh phí; đối với đối tượng là người hoạt động không chuyên trách ở cấp thôn do thực hiện việc sắp xếp thường xuyên và đối tượng cũng thay đổi thường xuyên nên không dự toán được nguồn kinh phí):

+ Dự kiến kinh phí theo Phương án 1: 17.386.000.000 đồng;

+ Dự kiến kinh phí theo Phương án 2: 30.660.000.000 đồng.

(Có biểu gửi kèm)

- Nguồn kinh phí để thực hiện Nghị quyết bao gồm:

+ Các đối tượng thuộc cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức hội, các quỹ (đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên và đơn vị đảm bảo một phần kinh phí hoạt động thường xuyên) sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách Nhà nước đã bố trí dự toán để giải quyết chế độ, chính sách, phần kinh phí còn thiếu sau khi cân đối nguồn trên, ngân sách tỉnh cấp bổ sung.

+ Các đối tượng thuộc các đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên do đơn vị chi trả từ nguồn thu và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của đơn vị.

+ Các đối tượng là cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã do UBND cấp xã sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên được bố trí dự toán để chi trả chế độ, chính sách; phần kinh phí còn thiếu sau khi cân đối nguồn trên, ngân sách tỉnh cấp bổ sung.

- Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết: giao các cơ quan, đơn vị triển khai hướng dẫn thực hiện Nghị quyết. Các địa phương thực hiện việc chi trả

chế độ đảm bảo theo đúng quy định.

V. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Thời gian dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, cấp thôn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh: kỳ họp cuối năm 2024.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp; (3) Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp).

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh